



+ Năm 2010: Nhận Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Chính phủ, Cờ Đơn vị sản xuất dẫn đầu Khối Doanh nghiệp tỉnh.

+ Năm 2011: Nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Bằng khen của Bộ Công Thương, Bằng khen Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam.

+ Năm 2012: Nhận Huân chương Độc lập Hạng ba, Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Chính phủ.

+ Năm 2013: Nhận huân chương Lao động Hạng Ba, cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua xuất sắc của Chính phủ, Giải thưởng Đơn vị sử dụng lao động hài hòa của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Bằng khen của Chủ tịch phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng Doanh nghiệp Việt Nam.

#### **- Thành tựu trong hoạt động SXKD:**

Công ty Cổ phần Dệt May Huế là thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, được thành lập từ năm 1988. Đến nay, Công ty đã hoàn thiện mô hình sản xuất khép kín từ sợi, dệt nhuộm đến may mặc.

Nhà máy Sợi: Được trang bị đồng bộ 03 dây chuyền thiết bị nhập khẩu từ Đức, Thụy Sĩ, Nhật Bản với hơn 60.000 cọc sợi, sản lượng 12.000 tấn sợi/năm, trong đó chủ yếu là các loại sợi PE, sợi TC, sợi Cotton chải thô và chải kỹ chỉ số từ Ne 16 đến Ne 60.

Nhà máy Dệt Nhuộm: Được trang bị đồng bộ các thiết bị dệt kim, nhuộm, hoàn tất nhập khẩu từ Đức, Thụy Sĩ, Đài Loan, với sản lượng vải dệt kim 1.200 tấn/năm.

Nhà máy May: Với 50chuyên may, được trang bị các máy may hiện đại nhập khẩu từ Nhật Bản, Đài Loan, với sản phẩm chính là áo T- shirt, Polo- shirt, áo Jacket, quần Short, quần áo trẻ em và các loại hàng may mặc khác làm từ vải dệt kim và dệt thoi. Sản lượng đạt 10 triệu sản phẩm/năm.

Xí nghiệp Cơ Điện chuyên vận hành chuyên tải trạm điện 110/6 KV, gia công cơ khí; sửa chữa và xây dựng các công trình phụ cho các nhà máy thành viên.

Sản phẩm của Công ty hiện nay đang được xuất khẩu sang Mỹ, Nhật Bản, EU, Đài Loan, Hàn Quốc (đối với hàng may mặc); Thổ Nhĩ Kỳ, Ai cập, Bồ Đào Nha (đối với sản phẩm sợi) và được bán rộng rãi trên thị trường nội địa. Sản phẩm Công ty nhiều năm được bình chọn hàng Việt Nam chất lượng cao, giải thưởng Sao vàng Đất Việt và các giải thưởng khác.

Năm 2013, doanh thu Công ty đạt 1.306 tỷ đồng.

### **3. Ngành nghề kinh doanh:**

- Ngành nghề: Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu sản phẩm sợi, vải, hàng may mặc.

### **4. Định hướng phát triển:**

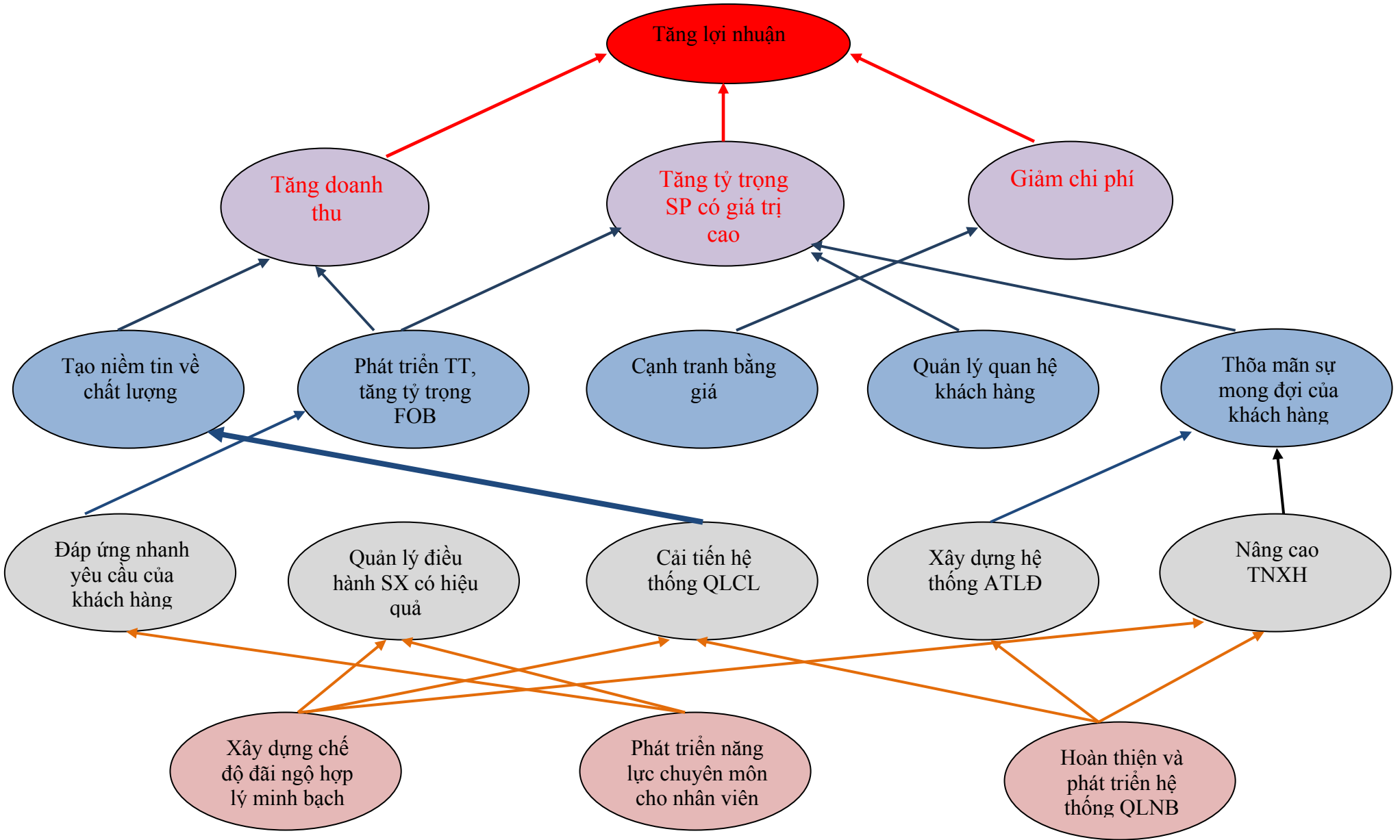
- Mục tiêu hoạt động của Công ty: Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thu lợi nhuận tối đa; mở rộng thị trường, tạo việc làm ổn định và cải thiện đời sống cho người lao động; tăng lợi tức cho các cổ đông, đóng góp ngân sách nhà nước và xây dựng Công ty phát triển bền vững.

- Định hướng chiến lược và tầm nhìn đến năm 2015 là phát triển Công ty Cổ phần Dệt May Huế thành một trong những Trung tâm Dệt May của khu vực miền Trung và của cả nước, có môi trường thân thiện, tăng trưởng bền vững và hiệu quả hàng đầu trong ngành Dệt May Việt Nam.

- **TẦM NHÌN:** Trở thành một trong những Trung tâm Dệt May của khu vực miền Trung và của cả nước, có môi trường thân thiện, tăng trưởng bền vững và hiệu quả hàng đầu trong ngành Dệt May Việt Nam.

- **CHIẾN LƯỢC TRUNG VÀ DÀI HẠN**

# CHIẾN LƯỢC KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ



## **- SỨ MỆNH:**

- + Phát triển bền vững cùng các doanh nghiệp trong Tập đoàn Dệt May Việt Nam, cung cấp sản phẩm may mặc và dịch vụ theo chuẩn mực quốc tế.
- + Sáng tạo và đa dạng sản phẩm phục vụ cho mọi tầng lớp người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- + Vừa kinh doanh, vừa hướng dẫn tiêu dùng trong nước phù với bản sắc văn hóa Việt Nam.

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị**

### **1. Đặc điểm tình hình:**

1.1 Năm 2013, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục chịu tác động của khủng hoảng và suy thoái kinh tế toàn cầu, giá cả nguyên liệu bông xơ, giá xăng dầu, điện nước, tiền lương tối thiểu tăng cao là những áp lực lớn trong quá trình kinh doanh của Công ty. Trong khi hàng nghìn doanh nghiệp đóng cửa hoặc giải thể, Công ty vẫn trụ vững và phát triển.

- Quý I năm 2013, công tác sản xuất vẫn giữ được nhịp độ ổn định, giá trị SXCN theo giá hiện hành vượt kế hoạch năm 2013 và tăng so với cùng kỳ năm trước 1,36 lần. Công ty tiếp tục đẩy mạnh việc tìm kiếm khách hàng, đẩy mạnh tỷ lệ hàng FOB để có thể nâng cao sản lượng vải. Xưởng may 3 đi vào hoạt động chính, nâng tổng số chuyền may lên 50 chuyền.

- Quý II năm 2013, công tác sản xuất kinh doanh vẫn giữ được nhịp độ ổn định và tăng trưởng.

- Quý III, Quý IV, Công ty tiếp tục đầu tư, hoàn thiện dự án xưởng May 3, đầu tư nâng cấp thiết bị sợi, dệt nhuộm. Công việc tháo dỡ thiết bị cũ, lắp đặt thay thế thiết bị mới đã ảnh hưởng đến sản lượng sợi, vải của Công ty. Mặt khác do tỷ lệ FOB hàng may giảm trong quý III, quý IV nên các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không vượt nhiều so với kế hoạch năm 2013.

1.2 Công ty làm tốt công tác trách nhiệm xã hội, tạo được niềm tin và uy tín với khách hàng, Công ty là điểm đến đảm bảo an toàn về tài sản trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Với sự nỗ lực của Ban Lãnh đạo và toàn thể CBCNV đã tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức, phấn đấu thực hiện và đạt được những kết quả như sau:

### **2. Kết quả hoạt động trong năm:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2012	Thực hiện 2013	Tỷ lệ %
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp	<b>1.170.996</b>	<b>1.306.653</b>	<b>114,4</b>
2	Lợi nhuận trước thuế	<b>39.591</b>	<b>40.516</b>	<b>102,3</b>

### **3. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ %
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	1.300.000	1.228.357	94,5%
2	Tổng doanh thu	1.350.000	1.306.229	96,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	35.000	40.000	133,3%

Tổng doanh thu của Công ty đạt trên 1.306 tỷ đồng. Năm 2013 là năm mà ngành Dệt May Việt Nam đón được những tín hiệu tốt về hợp tác quốc tế, dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu về phía Việt Nam ngày một rõ ràng. Hội đồng quản trị Công ty xác định đây cũng là thách thức cũng như thời cơ để Công ty có thể tiếp tục mở rộng và phát

triển. Công ty đã xác định hướng đi chuyên biệt, được sự đồng ý của của Tập đoàn Dệt May, năm 2013 nhà máy May III đã chính thức đi vào hoạt động ổn định. Tuy nhiên đây cũng là năm đầu tư thay thế trang thiết bị cũ của Sợi, Dệt Nhuộm, May góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong tương lai, nên một số chỉ tiêu sản xuất không vượt được nhiều so với kế hoạch đặt ra từ đầu năm.

#### 4. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Được sự đồng ý của Tập đoàn Dệt May Việt Nam phê duyệt các dự án đầu tư năm 2013, Công ty đã thực hiện đầu tư các trang thiết bị của Sợi, Dệt Nhuộm và May với tổng mức đầu tư là 103,66 tỷ đồng.

- Kiên toàn công tác tổ chức bộ máy quản lý, bổ nhiệm 09 cán bộ Trưởng phó đơn vị, và cử 27 cán bộ nguồn tham gia đào tạo ,bồi dưỡng kỹ năng do Tập đoàn tổ chức cho các Doanh nghiệp Miền Trung.

#### 5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Năm 2014, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của Tập đoàn giao, đầu tư bổ sung thiết bị và nhà xưởng Sợi, Dệt Nhuộm, nâng cấp trạm biến áp 110KV, xây dựng 3 block nhà công nhân, xây dựng nhà ăn ca công nhân.

### III. Báo cáo của Tổng Giám đốc:

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính:

##### 1.1 Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2012	2013	Tỷ lệ %
<b>I.</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>				
1.	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	1,05	1,02	-2,1
2.	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,60	0,62	2,9
<b>II.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
1.	Hệ số nợ phải trả/Nguồn vốn	lần	0,80	0,79	-1,2
<b>III.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1.	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	9,32	9,08	-2,6
2.	Vòng quay các khoản phải thu	vòng	9,18	8,98	-2,2
3.	Vòng quay vốn lưu động	vòng	4,69	4,40	-6,1
4.	Vòng quay toàn bộ vốn	vòng	3,12	2,85	-8,7
<b>IV.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
1	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	Đồng	0,0337	0,0309	-8,3
2	Tỷ suất lợi nhuận/vốn Điều lệ	%	79,18	81,03	2,3

*Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty CP Dệt - May Huế đã được kiểm toán năm 2013*

- So với 2012, khả năng thanh toán của Công ty đều trong mức an toàn, tốt hơn so với năm 2012. Chỉ số thanh toán ngắn hạn giảm 2,1%, chỉ số thanh toán nhanh tăng 2,9%, chỉ số này tiến đến bằng 1 là tốt. Điều này cho thấy khả năng huy động các tài sản lưu động để thanh toán món nợ ngắn hạn cho Công ty tốt hơn năm trước.

- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: Hệ số nợ phải trả trên nguồn vốn năm 2013 giảm 1,2% so với năm trước, điều này cho thấy rằng Công ty trong năm này đã ít huy động vốn bằng hình thức vay nợ.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Năm 2013, các chỉ số về năng lực hoạt động đều có giảm so với năm trước. Hàng tồn kho luân chuyển chậm hơn trước, việc thu tiền bán hàng cũng chậm hơn so với năm trước 2,2%. Tốc độ quay vốn lưu động có chậm hơn năm 2012, tương tự với chỉ tiêu vòng quay toàn bộ vốn.

- Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi: Năm 2013, tỷ suất lợi nhuận/doanh thu có giảm chút ít so với năm 2012, lợi nhuận/ vốn điều lệ tăng 2,3 lần với năm 2012, chứng tỏ hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty có bước tiến đáng kể.

### 1.2. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2013:

Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm)	Đồng	109.173.067.940
Nguồn vốn Cổ phần	Đồng	49.995.570.000
Mệnh giá Cổ phần	Đồng/CP	10.000
Số lượng Cổ phần	Cổ phần	4.999.557

### 1.3 Những thay đổi về vốn cổ đông

Trong năm 2013, vốn điều lệ vẫn được giữ nguyên: 49.995.570.000 đồng (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng). Tỷ lệ góp vốn không đổi. Cụ thể như sau:

(Đơn vị tính: 1.000 đồng)

STT	Nội dung	Số vốn mới	Tỷ lệ % tổng vốn
1	Cổ phần Nhà nước	32.768.330	65,54
2	Cổ phần cổ đông là tổ chức	6.249.990	12,50
3	Cổ phần của CBCNV và các nhà đầu tư khác	10.977.250	21,96

### 1.4 Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:

Số lượng: 4.999.557 cổ phiếu, loại Cổ phần: Cổ phần phổ thông.

Mệnh giá: 10.000 đồng/Cổ phần

### 1.5 Cổ tức năm 2013:

Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức năm 2013 tại Đại hội cổ đông thường niên dự kiến sẽ tổ chức vào giữa tháng 03 năm 2014. Dự kiến cổ tức năm 2013 là 30% lợi nhuận sau thuế.

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ %
Vốn chủ sở hữu	89.978.831.659	109.665.634.987	21%
Vốn điều lệ	49.995.570.000	49.995.570.000	0%
Doanh thu thuần	1.170.995.100.323	1.306.331.588.945	12%
Lợi nhuận trước thuế	39.591.142.852	40.516.813.365	2%
Tỷ lệ LNTT/Doanh thu	3,4%	3,1%	- 8,3%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	32.682.978.338	30.880.177.070	-5.5%
Tỷ lệ LNST/VCSH	36,3%	28,2%	-22,3%

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty Cổ phần Dệt May Huế đã được kiểm toán.

### Những tiến bộ Công ty đạt được năm 2013:

- Sản lượng Sợi là 11.130 tấn chỉ số bình quân Ne28, đạt 97,25% so với năm 2012. Do Công ty đầu tư nâng cấp thiết bị sợi trên mặt bằng hiện có, công việc tháo dỡ dây chuyền sợi cũ, lắp đặt thay thế thiết bị mới đã ảnh hưởng đến sản lượng sợi. Chất lượng ổn định đã góp phần tăng sản lượng sợi xuất khẩu hơn 50%, xuất khẩu gần 5.050, kim ngạch xuất khẩu 13,8 triệu USD.

- Sản lượng vải dệt kim đạt 1.159,9 tấn, tăng 16,23% so với năm 2012. Công ty tiếp tục tìm

kiểm khách hàng, đẩy mạnh tỷ lệ hàng FOB để nâng cao sản lượng vải Dệt Nhuộm.

- Sản lượng may là 12,8 triệu sản phẩm, tăng 31,3% so với năm 2012. Sản lượng may đạt cao là do Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư và đưa xưởng may mới vào hoạt động. Chất lượng được nâng lên đã nhận được những đơn hàng có giá trị cao.

## **2. Kế hoạch năm 2014:**

### **2.1 Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:**

Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) là 1.400 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2013.

- Doanh thu: 1.450 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2013.

- Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 90 triệu USD, tăng 22,28% so với năm 2013.

- Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 50 triệu USD, tăng 17% so với năm 2013.

- Lợi nhuận: 80%/vốn điều lệ, bằng năm 2013.

- Nộp ngân sách: nộp đủ các khoản ngân sách theo quy định pháp luật 30 tỷ đồng.

- Lao động bình quân 3.900 người, tăng 4,7% so với năm 2013.

- Thu nhập bình quân 5,5 trđ/người/tháng, tăng 7% so với năm 2013.

- Tiết kiệm: Đăng ký tiết kiệm 6.000 trđ bằng năm 2013.

- Về công tác đầu tư: Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn, trong năm 2014, Công ty tiếp tục triển khai các dự án cụ thể như sau:

+ Đầu tư bổ sung thiết bị và nhà xưởng Sợi.

+ Đầu tư bổ sung thiết bị Dệt Nhuộm.

+ Đầu tư nâng cấp trạm biến áp 110 KV.

+ Đầu tư xây dựng 3 block nhà ở cho công nhân.

+ Đầu tư xây dựng nhà ăn ca cho công nhân.

### **2.2 Giải pháp thực hiện:**

Năm 2014, các doanh nghiệp chịu tác động giá cả đầu vào tăng cao, trong đó lương tối thiểu vùng tăng 17%, mức đóng BHXH, BHYT tăng 2%, giá điện tăng 5%. Để hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ, Công ty đề ra các giải pháp cụ thể như sau:

- Quyết liệt thực hiện đổi mới toàn diện từ tư duy, nhận thức đến cách làm đối với toàn bộ hệ thống quản lý điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; từ mô hình tổ chức bộ máy đến chức năng nhiệm vụ và phương pháp điều hành; từ công tác đơn hàng, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh đến việc triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình.

- Thiết lập, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện mục tiêu chất lượng để chủ động phát hiện các vấn đề mới phát sinh để đề ra các giải pháp xử lý hiệu quả nhất. Duy trì tốt những thay đổi tích cực đang áp dụng, liên tục đánh giá để điều chỉnh cho phù hợp và cải tiến thường xuyên để luôn tạo ra nhận thức và cách làm mới.

- Kiên trì định hướng chiến lược phát triển khách hàng, đơn hàng FOB và công tác cung ứng nguyên phụ liệu nhằm tạo sự ổn định đầu vào cho nhà máy Dệt Nhuộm, May.

- Khẩn trương hoàn thành công tác lắp đặt thiết bị sợi mới đầu tư, thiết kế các mặt hàng mới, đưa vào hoạt động và khai thác có hiệu quả.

- Cải tiến công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng theo nguyên tắc kiểm soát chất lượng theo quá trình; chuẩn hóa quy trình. Nghiên cứu áp dụng các phương thức quản lý tiên tiến vào quá trình sản xuất.

- Tiếp tục xây dựng và vận hành hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, hệ thống trách nhiệm xã hội, an ninh C-TPAT, hệ thống an toàn vệ sinh lao động, soát xét các quy trình, quy định, hướng dẫn trong hệ thống quản lý phù hợp với tình hình thực tế.

- Giải quyết, xử lý công việc phải trên cơ sở các yêu cầu của hệ thống quản lý chất lượng mà nguyên tắc cơ bản nhất là cách tiếp cận theo quá trình để dần trở nên chuyên nghiệp. Theo dõi

mọi biến động từ đầu đến cuối quá trình ngăn ngừa và chủ động xử lý các vấn đề phát sinh.

- Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực, quy hoạch đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý kết hợp với chế độ đãi ngộ phù hợp, xây dựng quy trình đào tạo chuyên viên đảm bảo yêu cầu phát triển của Công ty. Sắp xếp bố trí lại lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đúng người đúng việc; thực hiện công tác, luân chuyển cán bộ. Nghiên cứu xây dựng, ban hành thang bảng lương theo Nghị định 49/NĐ-CP, thực hiện Quy chế Quản lý phân phối tiền lương, thu nhập Cán bộ Lãnh đạo, quản lý nhằm thu hút người giỏi, tạo động lực xây dựng Công ty phát triển bền vững.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác định mức nguyên phụ liệu và lao động. Luôn cập nhật, đối chiếu sổ sách và thực tế để có hướng điều chỉnh phù hợp. Sử dụng triệt để các loại phụ liệu tồn kho để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện triệt để chủ trương tiết kiệm và chống lãng phí, đặc biệt là công tác tiết kiệm điện, nguyên liệu bông xơ, vải, hóa chất thuốc nhuộm và các chi phí quản lý. Giao nhiệm vụ cho các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các đơn vị có giải pháp quyết liệt để ngăn chặn hàng tồn kho, tránh lỗ tiềm ẩn. Thu hồi công nợ đảm bảo mục tiêu đã đề ra. Hàng tháng, quý có báo cáo số liệu tiết kiệm và tổng kết hàng năm theo Nghị định 01/2012/NĐ - CP của Chính phủ và chỉ đạo của Tập đoàn.

#### **IV. Báo cáo tài chính:**

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật (Phần phụ lục).

**V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:** Kiểm toán độc lập (hình ảnh báo cáo kiểm toán).

#### **VI. Các Công ty có liên quan:**

1. Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn Cổ phần/vốn góp tại Công ty: **Tập đoàn Dệt May Việt Nam** nắm 65,54% Vốn điều lệ, tương ứng 32.768.330.000 Cổ phần.

#### **2. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2013**

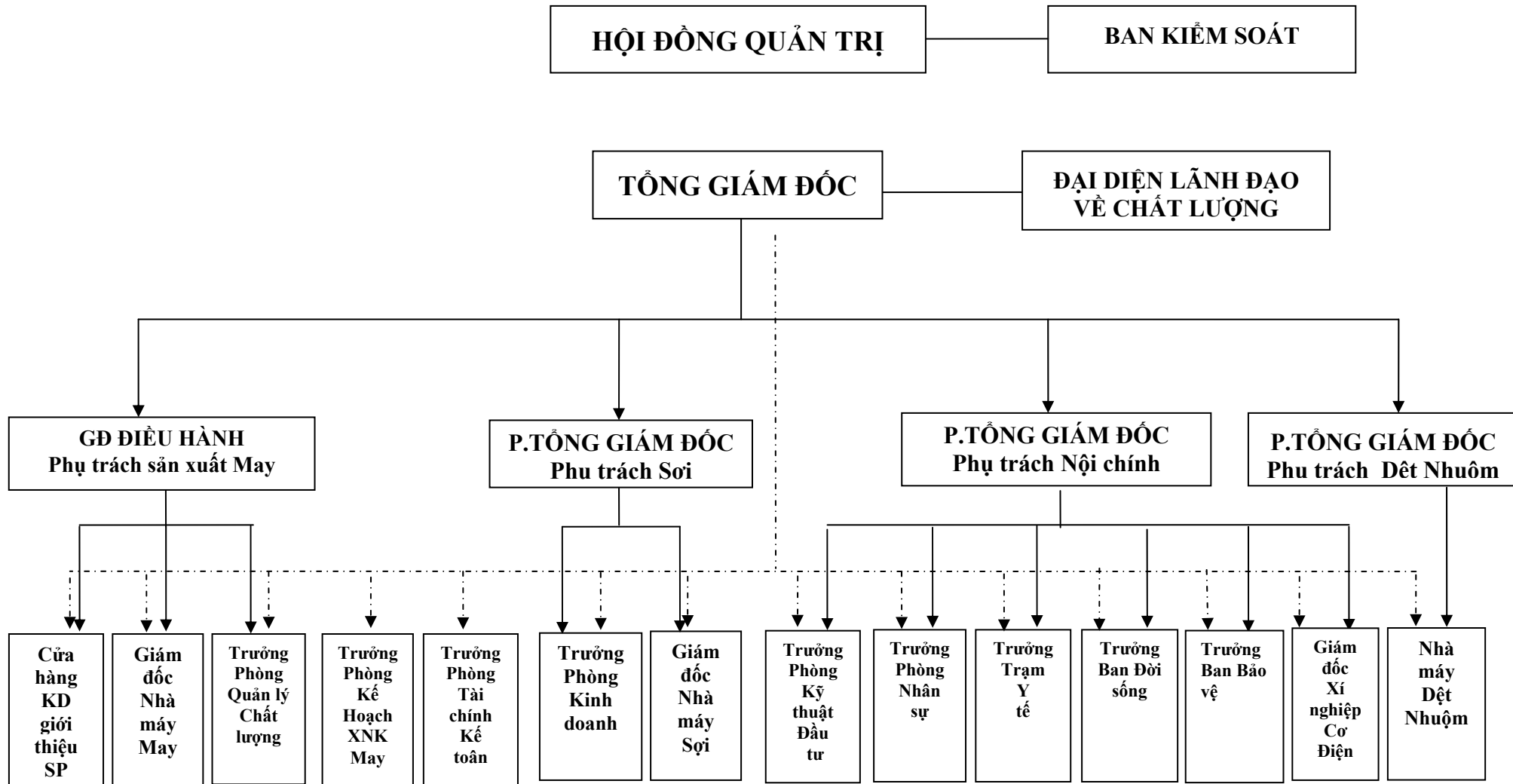
**là 16.653.000.000 đồng, trong đó:**

- |   |                    |
|---|--------------------|
| - Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt – May Thiên An Phát vốn góp: | 1.500.000.000 đồng |
| - Công ty Cổ phần Dệt Kim Hanosimex vốn góp:              | 1.008.000.000 đồng |
| - Công ty Cổ phần Bông vải Miền Trung vốn góp:            | 650.000.000 đồng   |
| - Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài vốn góp:                    | 625.000.000 đồng   |
| - Công ty Cổ phần Dệt May Phú Hòa An vốn góp:             | 2.870.000.000 đồng |
| - Công ty Cổ phần Vinatex Hồng Lĩnh                       | 4.000.000.000 đồng |
| - Công ty Cổ phần Vinatex Hương Trà                       | 6.000.000.000 đồng |



## VII. Tổ chức và nhân sự:

### 1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



## **2. Các thành viên trong Ban Điều hành:**

### **Ông Nguyễn Bá Quang – Tổng Giám đốc**

- Ngày tháng năm sinh : 07/06/1960
- Nơi sinh: Quỳnh Lưu, Nghệ An
- Nơi ở hiện nay: 85/1 Nguyễn Huệ, Thành phố Huế.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật, Cử nhân Ngoại ngữ, Cử nhân Chính trị.

### **Ông Hồ Ngọc Lan – Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày tháng năm sinh : 14/08/1963
- Nơi sinh: Nghệ An.
- Nơi ở hiện nay: 77 Ngô Thế Lân, Thành phố Huế.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Sợi - Dệt, Cử nhân Ngoại Ngữ.

### **Ông Trần Hữu Phong – Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày tháng năm sinh : 01/10/1957
- Nơi sinh: Huế - Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 119 Chi Lăng, Thành phố Huế.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại Ngữ

### **Ông Hồ Văn Điện – Phó Tổng Giám đốc**

- Ngày tháng năm sinh : 02/12/1954
- Nơi sinh: Quảng Trị
- Nơi ở hiện nay: Thủy Dương, Hương Thủy, Thừa Thiên Huế.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện.

### **Ông Phạm Gia Định – Giám đốc Điều hành**

- Ngày tháng năm sinh: 27/06/1963
- Nơi sinh: Bình Định
- Nơi ở hiện nay: 05 Phùng Chí Kiên, Xuân Phú, Thành phố Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Hoa, Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ.

### **Ông Đoàn Tư - Kế toán Trưởng:**

- Ngày tháng năm sinh : 12/12/1957
- Nơi sinh: Đồng Hới, Quảng Bình
- Nơi ở hiện nay: 15/2/100 Ngự Bình, An Cựu, Tp Huế..
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

### **Bà Nguyễn Hồng Liên- Trưởng Ban Kiểm soát:**

- Ngày tháng năm sinh: 08/11/1978
- Nơi sinh: Thành phố Huế
- Nơi ở hiện nay: 5/92 Ông Ích Khiêm, Thành phố Huế.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế, Cử nhân Ngoại Ngữ.

## **3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

Tính đến ngày 31/12/2013, tổng số lao động của Công ty là 3.872 người, cơ cấu lao động như sau:

Số lượng nhân viên, công nhân: 3.827 người

**Theo trình độ chuyên môn:**

Cao học, Thạc sỹ	2 người
Đại học, Cao đẳng	185 người
Trung học chuyên nghiệp	168 người
Công nhân kỹ thuật	3.273 người
Lao động giản đơn	225 người

**Theo cách thức lao động**

Lao động trực tiếp:	3.615 người
Lao động gián tiếp:	212 người

**Chế độ làm việc:**

Công ty luôn tuân thủ theo Bộ luật Lao động, nội dung Lao động và Thỏa ước lao động tập thể được ký kết mọi chế độ hợp pháp của người lao động được thực thi nghiêm chỉnh. Hàng năm các đoàn kiểm tra của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan, khách hàng đánh giá tốt.

**Chính sách đào tạo:**

Đào tạo để phát triển là một chính sách rất được coi trọng tại Công ty Cổ phần Dệt May Huế. Công ty coi đào tạo là phương thức hỗ trợ quá trình phát triển nghề nghiệp cho nhân viên. Do đó, mọi thành viên đều được khuyến khích nâng cao trình độ và kiến thức, dù bằng hình thức tham gia các khóa học của Công ty tổ chức hay qua các lớp đào tạo bên ngoài. Đào tạo nội bộ chiếm một vai trò quan trọng và cũng được tập trung đặc biệt. Khi cần thiết, Công ty tạo điều kiện cho cán bộ, nhân viên có cơ hội tham gia các hội thảo, tham khảo kinh nghiệm nước ngoài để trau dồi, cập nhật kiến thức. Thông qua học tập, nghiên cứu CBCNV Công ty nâng cao nhận thức, kỹ năng làm việc, định hướng hành động hoàn thiện các mục tiêu nhằm xây dựng Công ty phát triển bền vững.

**Chính sách tiền lương, thưởng:**

Chính sách tiền lương, thù lao, phụ cấp của Công ty Cổ phần Dệt May Huế được xây dựng đảm bảo công bằng, nâng cao hiệu quả làm việc và tăng cường sự gắn bó lâu dài của các thành viên. Mức lương và phụ cấp của Công ty linh hoạt được trả trên căn cứ vào vị trí công việc (mỗi vị trí đòi hỏi mức độ kiến thức, kỹ năng, độ thách thức cũng như trách nhiệm khác nhau), hiệu quả làm việc và thâm niên làm việc của nhân viên. Tất cả vị trí công việc đều được phân tích, đánh giá hai lần 01 năm. Hàng năm, mức cạnh tranh của mặt bằng lương cũng như thu nhập cho từng vị trí công việc đều được Phòng Nhân sự đánh giá, xem xét và tham mưu cho Tổng Giám đốc điều chỉnh phù hợp.

**4. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng:**

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã bầu lại Ban Kiểm soát có hai thành viên mới là bà Nguyễn Hồng Liên – Phó phòng KHKNK May làm Trưởng Ban, bà Nguyễn Thị Kim Dung – Trưởng Ban Kiểm soát TĐDM Việt Nam – Thành viên BKS.

- HĐQT bổ nhiệm ông Phạm Gia Định – Giám Đốc nhà máy May giữ chức Giám đốc Điều hành Công ty.

- Bà Nguyễn Thị Phương Mai và Bà Lê Thị Bích Thủy thôi giữ chức thành viên BKS.

**VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị Công ty**

**1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

**1.1 Thành phần của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:**

<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
Ông Nguyễn Bá Quang	Chủ tịch	Kiên Tổng Giám đốc
Ông Hồ Ngọc Lan	Thành viên	Kiên Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Hữu Phong	Thành viên	Kiên Phó Tổng Giám đốc

<b>BAN KIỂM SOÁT</b>		
<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
Bà Nguyễn Hồng Liên	Trưởng Ban	
Ông Nguyễn Văn Phong	Thành viên	
Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Thành viên	

## **1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013**

### **1.2.1 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị (từ tháng 01/2013 đến 12/2013):**

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, 11 phiên họp định kỳ, bám sát tình hình thực tế ban hành các Nghị quyết, Quyết định để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã đề ra Nghị quyết, Quyết định có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức nhân sự của Công ty, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị.

### **1.2.2 Báo cáo của Ban Điều hành**

Trong năm 2013 vừa qua, Ban điều hành đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra. Ban Điều hành đã cùng toàn thể CB CNV nỗ lực phấn đấu vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, đảm bảo công ăn việc làm cho gần 3.827 lao động, đảm bảo mức tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 đã đề ra.

### **1.2.3 Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2013:**

- Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện xem xét báo cáo tài chính các quý, 6 tháng, các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành về việc chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2013. Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát các nội dung như: đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý, công tác xây dựng kế hoạch, công tác đầu tư, bổ nhiệm cán bộ quản lý, chỉnh sửa quy chế trả lương....

**1.2.4 Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty: Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị 84.000.000 đồng/năm, cụ thể:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên Hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/tháng.

**Tổng mức thù lao Ban Kiểm soát 60.000.000 đồng/năm, cụ thể:**

- Trưởng Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

- Thành viên Ban Kiểm soát: 1.500.000 đồng/tháng.

**1.2.5 Tỷ lệ sở hữu Cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ Cổ phần của thành viên hội đồng quản trị:** Không thay đổi.

**1.2.6 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban Kiểm soát và những người liên quan:**

STT	Người TH GD	Quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do	Ghi chú
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ		
1	Phạm Gia Định	GD Điều hành	110.266	2,21%	196.255	3,92%	Mua	Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày 06/12/2013 đến ngày 06/01/2014

**1.2.7 Các dữ liệu thống kê về cổ đông lớn tại Công ty ngày 31/12/2013:**

Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Cổ phần nắm giữ		Biến động tỷ lệ sở hữu CP
			Số lượng	Tỷ lệ %	
Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Tòa nhà SENTINEL PLACE 41 Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Sản xuất Sợi, Dệt - Nhuộm, May	3.276.833	65,54	0
Công ty TNHH Tường Long	70 Đường A, Khu Villa ADC Phú Thạnh, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	Dệt – May	458.333	9,16	0

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành Công ty;
- Các thành viên Ban KS;
- Kế toán trưởng;
- CBTT Website: [www.whuegatex.com.vn](http://www.whuegatex.com.vn);
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Đã ký**

**NGUYỄN BÁ QUANG**

